

Phụ lục 1
NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH, CẤU TRÚC ĐỀ THI
TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

(Kèm theo Công văn số #sovb/SGDDĐT-GDTrH ngày #nbh/9/2024 của Giám đốc
 Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam)

1.1. MÔN TOÁN (Chung)

(Dùng cho tất cả thí sinh thi tuyển sinh vào lớp 10)

- 1. Thời gian làm bài:** 90 phút.
- 2. Hình thức làm bài:** Trắc nghiệm + Tự luận.
- 3. Nội dung:** Chương trình GDPT 2018 cấp THCS, trọng tâm là chương trình lớp 9.

4. Cấu trúc đề thi:

a) Phần trắc nghiệm (3,0 điểm): 12 câu, mỗi câu 0,25 điểm

Gồm 1 mức độ nhận thức: **Nhận biết**

Đại số: 6 câu; Hình học: 4 câu; Thống kê, xác suất: 2 câu.

(Số lượng câu ở các nội dung có thể thay đổi cho phù hợp)

b) Phần tự luận (7,0 điểm): 5 bài

Gồm các mức độ nhận thức:

- **Thông hiểu:** 4,0 điểm;

- **Vận dụng:** 3,0 điểm.

(Các mức độ nhận thức có thể thay đổi nhưng không lệch quá 1,0 điểm (10%);
 Điểm của mỗi bài tự luận có thể thay đổi nhưng không lệch quá 1,0 điểm)

Bài	Nội dung	Điểm
1	- Tính giá trị, rút gọn biểu thức có chứa căn bậc hai, căn bậc ba.	1,5
	- Hàm số $y = ax^2$ ($a \neq 0$).	
2	- Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn.	1,0
	- Phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn. Bất phương trình bậc nhất một ẩn.	
	- Phương trình bậc hai một ẩn. Định lý Viète.	
3	- Giải bài toán bằng cách lập phương trình (hệ phương trình).	1,5
	- Các bài toán liên quan đến thống kê, xác suất.	
4	- Các bài toán liên quan đến tam giác: Tam giác bằng nhau; các đường đồng quy trong tam giác; định lý Pythagore; định lý Thales; tính chất phân giác; đường trung bình trong tam giác; tam giác đồng dạng; hệ thức lượng trong tam giác vuông; ...	2,5
	- Các bài toán liên quan đến tứ giác đặc biệt.	
	- Các bài toán liên quan đến đường tròn:	
	+ Quan hệ giữa đường kính và dây cung.	
	+ Vị trí tương đối của đường thẳng và đường tròn, vị trí tương đối của hai đường tròn.	
	+ Tiếp tuyến của đường tròn.	

	+ Các loại góc với đường tròn: Góc ở tâm, góc nội tiếp. + Đường tròn ngoại tiếp, đường tròn nội tiếp tam giác. + Tứ giác nội tiếp trong đường tròn. - Các bài toán hình liên quan đến hình trụ, hình nón và hình cầu.	
5	Giải quyết được vấn đề trong thực tiễn bằng cách vận dụng các kiến thức đại số, hình học và thống kê, xác suất.	0,5
	Tổng cộng	10,0

1.2. MÔN NGŨ VĂN (Chung)

(Dùng cho tất cả thí sinh thi tuyển sinh vào lớp 10)

1. Thời gian làm bài: 120 phút.

2. Hình thức đề thi : Kết hợp hình thức trắc nghiệm khách quan với hình thức tự luận.

3. Nội dung: Chương trình GDPT 2018 cấp THCS môn Ngữ văn, trọng tâm là chương trình lớp 9 (sau đây gọi chung là Chương trình), cụ thể như sau:

3.1. Phần Đọc hiểu:

3.1.1. Tiếng Việt: Giới hạn cụ thể như sau:

- Từ loại, cụm từ, từ tượng thanh, từ tượng hình.
- Các thành phần biệt lập trong câu.
- Các kiểu câu đơn, câu ghép, câu rút gọn, câu đặc biệt; câu kể, câu hỏi, câu khiến, câu cảm; câu khẳng định và câu phủ định.
- Các biện pháp tu từ: nhân hóa, so sánh, ẩn dụ, hoán dụ, điệp ngữ, chơi chữ, điệp thanh, điệp vần, nói quá, nói giảm, nói tránh, đảo ngữ, câu hỏi tu từ ...
- Cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp.
- Nghĩa tường minh và nghĩa hàm ẩn của câu
- Các đoạn văn diễn dịch, quy nạp, song song, phối hợp.

3.1.2. Đọc hiểu văn bản: Đọc hiểu các loại văn bản được quy định trong Chương trình.

3.2. Phần Viết: Viết 01 trong 02 kiểu bài sau đây

3.2.1. Viết bài văn nghị luận xã hội: Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; trình bày được giải pháp khả thi và có sức thuyết phục.

3.2.2. Viết bài văn nghị luận văn học:

Viết được một văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học: phân tích nội dung chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mỹ của nó.

4. CẤU TRÚC ĐỀ

4.1. Đọc hiểu (5,0 điểm):

- Ngữ liệu đọc hiểu là văn bản/đoạn văn bản thuộc các loại văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin nằm ngoài sách giáo khoa được quy định trong Chương trình.
- Yêu cầu đọc hiểu là yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản, bao gồm cả kiến thức tiếng Việt được quy định trong Chương trình.
- Yêu cầu về năng lực: nhận biết, thông hiểu, vận dụng.

4.2. Viết:(5,0 điểm): Viết một bài văn nghị luận xã hội hoặc nghị luận văn học theo yêu cầu đã nêu ở phần Nội dung.

5. Ma trận đề:

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		V. dụng cao		
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu									
	Số câu	4	/	/	2	/	2	/	/	8
	Tỉ lệ % điểm	20	/	/	15	/	15	/	/	50
2	Viết									
	Số câu	/	1*	/	1*	/	1*	/	1*	1
	Tỉ lệ % điểm		20		10	/	10		10	50
		40		/	25	/	25	/	10	100
		65				35				100

1.3. MÔN TIẾNG ANH (Chung)

(Dùng cho tất cả thí sinh thi tuyển sinh vào lớp 10)

1. Thời gian làm bài: 60 phút.

2. Hình thức làm bài: Trắc nghiệm và tự luận.

3. Nội dung: Chương trình GDPT 2018 cấp THCS, trọng tâm là chương trình lớp 9.

4. Cấu trúc: Tổng đề thi gồm không quá 45 câu.

a) Phần trắc nghiệm (6.0 điểm): 30 câu, mỗi câu 0,2 điểm

Gồm 3 mức độ nhận thức: *Nhận biết: 3.0-4.0 điểm ; Thông hiểu: 1.0-1.6 điểm ; Vận dụng thấp: 0,6- 1.0 điểm .*

b) Phần tự luận (4.0 điểm): Không quá 15 câu, mỗi câu 0.2 hoặc 0.4 điểm

Gồm 4 mức độ nhận thức: *Nhận biết: 0.8-1.8 điểm; Thông hiểu: 1.0-2.0 điểm; Vận dụng 1.2 -2.4 điểm.*

Lĩnh vực	Yếu tố/ chi tiết cần kiểm tra	Điểm	Hình thức
Ngữ âm	- Lựa chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác với phần gạch chân của các từ còn lại - Lựa chọn từ có trọng âm ở vị trí khác với các từ còn lại	1.0	Trắc nghiệm
Ngữ pháp Từ vựng; Chức năng giao tiếp	<u>Ngữ pháp:</u> ■ Từ để hỏi + động từ nguyên thể có -to ■ Các dạng câu so sánh ■ Câu điều kiện loại 1 ■ Thì hiện tại tiếp diễn, quá khứ tiếp diễn, quá khứ đơn và hiện tại hoàn thành ■ Câu điều ước (wish) ■ Các dạng động từ nguyên mẫu, danh động từ (to-infinitive, V-ing, bare infinitive) ■ Câu tường thuật (Reporting speech, reporting question, reporting verb) ■ Mệnh đề quan hệ ■ Liên từ và từ nối (conjunction, connective) <u>Từ vựng:</u> ■ Cụm từ, nghĩa của từ, cụm từ kết hợp, từ trái nghĩa, từ đồng nghĩa, thành ngữ <u>Chức năng giao tiếp</u>	4.0	Trắc nghiệm

	 Chức năng giao tiếp: Giao tiếp trong ngữ cảnh, tình huống		
<i>Từ loại</i>	<u>Wordform</u> - Chia dạng đúng của từ cho sẵn để hoàn thành câu	1.0	Tự luận
<i>Kỹ năng Đọc</i>	<i>Đọc hiểu hai đoạn văn; mỗi đoạn dài không quá 150 từ có chủ đề liên quan đến chương trình tiếng Anh THCS.</i>		
	- Đọc và chọn từ điền vào chỗ trống trong đoạn văn	1.0	Trắc nghiệm
	- Đọc hiểu đoạn văn; chọn True/False và trả lời câu hỏi (Short-answer questions)	1.0	Tự luận
<i>Kỹ năng Viết</i>	- Sắp xếp câu / Biến đổi câu / Kết hợp câu - Xây dựng câu sử dụng từ/ cụm từ gợi ý cho sẵn.	2.0	Tự luận
Tổng cộng		10.0	